TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HOÀ
TỈNH LONG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 146/2022/HSST
Ngày: 22/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC H, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lý Văn Hùng

2. Bà: Nguyễn Thị Rạt

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Thành Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Đức H tiến hành xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 139/2022/HSST ngày 13/11/2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-HS ngày 10/11/2022, đối với:

1. *Bị cáo*:

Họ và tên: Trần Đăng H, sinh ngày 22/9/1998;
Nơi sinh: T;
Nơi cư trú: thôn P, xã P, huyện P, tỉnh T.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không có; Chức vụ: không có; Họ và tên cha: Trần Đăng B, sinh năm 1965 (sống). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1962 (sống). Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1986. Vợ, con: không có.

Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 97/2014/HSST ngày 25/4/2014 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Đăng H 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 29/6/2014, H chấp hành xong hình

phạt tù, ngày 05/8/2015, H chấp hành xong bản án, đến nay đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo Trần Đăng H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2022 cho đến nay (có mặt).

2. *Bị hại*: Ông Phan Văn K, sinh năm 1997;
Địa chỉ: Ấp B xã VA, huyện H, tỉnh B (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:
Ông Dương Văn T, sinh năm 1970;
Địa chỉ: ấp 19/5, xã K, huyện T, tỉnh C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Đăng H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2022, Trần Đăng H đang quản lý tiệm trò chơi bắn cá bảng hiệu Thiên Âu Phát tại ấp 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L thì gặp T1, không xác định nhân thân, lai lịch đang chơi bắn cá tại đây, T1 rủ H đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, H đồng ý. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, không rõ biển số của T1, chở H đi về hướng xã Đ tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà trọ bảng hiệu Xuân Phúc tại ấp B2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L, T1 dừng xe lại trước đường đi vào các phòng trọ. Tại đây, T1 kêu H ngồi bên ngoài xe đợi, rồi T1 đi bộ đến vị trí xe mô tô biển số 69N1-468.88 của Ông Phan Văn K, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp B, xã VA, huyện H, tỉnh B đang để trước cửa phòng trọ số 2 của nhà trọ Xuân Phúc, không người trông coi. T1 dùng tay lắc đầu xe mô tô nói trên, làm gãy chốt khóa cổ xe, rồi đi trở ra vị trí của H. Sau đó, T1 kêu H vào dẫn xe mô tô của ông K ra ngoài, rồi lên xe mô tô của T1 ngồi đợi. Khi H trộm cắp được xe mô tô của ông K, đẩy bộ ra ngoài đường thì T1 điều khiển xe mô tô của T1, dùng chân đẩy xe mô tô trộm cắp được, do H điều khiển đi về hướng xã Đ.

Đến khoảng 03 giờ 50 phút, khi cả hai đi đến đoạn đường Nguyễn Văn Dương thuộc ấp 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L thì bị lực lượng Công an đang tuần tra phát hiện yêu cầu dừng xe kiểm tra, T1 điều khiển xe mô tô tẩu thoát, Riêng H bị cơ quan Công an bắt giữ xử lý theo pháp luật.

Tại Kết luận về định giá tài sản số 72/KL.ĐGTS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức H, tỉnh Long An, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 69N1-468.88, trị giá 10.674.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 137/CT-VKSĐH ngày 03/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Đăng H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị hại Ông Phan Văn K vắng mặt nhưng có lời khai trình bày: ông đã nhận lại tài sản mà bị cáo H đã chiếm đoạt, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Văn Thạnh vắng mặt nhưng có lời khai, trình bày: ông là bà của Ông Phan Văn K và hiện đang đứng tên giấy chứng nhận xe gắn máy mà bị cáo H đã chiếm đoạt, ông không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo H.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà các bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đăng H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đăng H mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Văn Kha đã nhận lại xong tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đức H đã xử lý vật chứng trao trả xe mô tô biển số 69N1- 468.88 cho chủ sở hữu hợp pháp xong nên không đế cập đến.

Về án phí đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đăng H thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An đã truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1]. *Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng*:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về xét xử vắng mặt*:

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ông Phan Văn K và ông Dương Ngọc Thạnh vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo thủ tục chung.

[3]. *Về nội dung vụ án*,

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đăng H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H đã truy tố.

Xuất phát từ việc chây lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ nhiều công sức nên vào khoảng 03 giờ 45 phút ngày 16 tháng 7 năm 2022 tại nhà trọ bảng hiệu Xuân Phúc thuộc ấp Bình Tiền 2, xã Đức H Hạ, huyện Đức H, tỉnh Long An, Trần Đăng H cùng với T1 (không xác định nhân thân, lai lịch) có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô biển số 69N1-468.88, trị giá 10.674.000 đồng, của Ông Phan Văn K thì bị lực lượng Công an đang tuần tra phát hiện bắt giữ H cùng vật chứng vụ án, riêng T1 trốn thoát.

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đăng H trước toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản định giá tài sản và tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra công Ki tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Đăng H đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Đăng H với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Về hình phạt:

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Trần Đăng H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cụ thể là cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. *Xét nhân thân bị cáo*,

[4.1] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.2] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: không.

Do vậy, theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H về việc áp dụng mức hình phạt tù có thời thời hạn như trên đối với các bị cáo Trần Đăng H là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ông Phan Văn K đã nhận lại tài sản sản bị chiếm đoạt xong, có lời khai không yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: không có

Đối với người tên T1, có hành vi cùng trộm cắp tài sản cùng với Trần Đăng H, do không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi của T1 để điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[7].Về án phí: Bị cáo Trần Đăng H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đăng H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Đăng H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2022.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Đăng H; thời hạn là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/11/2022) để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: không đề cập đến.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Đăng H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công Ki, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức H;
- Cq THAHS Công an huyện Đức H;
- Chi cục THADS huyện Đức H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Văn Công Thức

Thành viên Hội đồng xét xử **Chủ tọa phiên tòa**